

Số: 91/2025/QĐST - HNGĐ

Tam Bình, ngày 03 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ số: 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Ngọc T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp F, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Chị **Phan Thị Trúc M**, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp F, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Ngọc T và chị Phan Thị Trúc M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: anh Trần Ngọc T và chị Phan Thị Trúc M có 02 (hai) con chung tên Trần Minh L, sinh ngày 05/10/2003 và Trần Thiên P, sinh ngày 13/11/2022. Hiện tại Trần Minh L đã trưởng thành, có khả năng lao động, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Phan Thị Trúc M được quyền nuôi dưỡng con chung tên Trần Thiên P, sinh ngày 13/11/2022.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Phan Thị Trúc M không yêu cầu anh Trần Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Anh Trần Ngọc T và chị Phan Thị Trúc M không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Trần Ngọc T và chị Phan Thị Trúc M không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Anh Trần Ngọc T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002086, ngày 06/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long; anh T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TB;
- UBND xã An Thái Trung-Cái Bè-Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ngọc Trinh